

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2021/HS-PT

Ngày: 16-7- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân.

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Anh Tuấn, ông Vũ Văn Tú

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:***  
Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2021/TLPT-HS, ngày 13/5/2021 đối với bị cáo Võ Văn T, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

***Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Võ Văn T** - sinh năm 1989, tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Xã Đ, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn H1, sinh năm 1964 và bà Vi Thị Đ, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1992 và có 02 con, sinh năm 2015 và 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/7/2020 đến ngày 04/8/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo vắng mặt tại phiên tòa (Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/7/2020, Võ Văn T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F4-1385 (xe mượn của anh Nguyễn Xuân B, trong cốp xe có sẵn 01 đèn pin, 01 chiếc cờ lê số 19, 02 sợi dây cao su) đến chòi rẫy của anh Nguyễn N quản lý thuộc thôn A, xã C, huyện E. T đi tới nhà kho, do cửa nhà kho lúc này vẫn khóa nên T dùng tay luồn qua khe cửa rồi dùng sức đẩy cánh cửa bên trái lên làm cho cánh cửa bên trái lệch khỏi bản lề. T mở cửa đi

đến chỗ để máy phát điện (Dynamo) màu xám và dùng chiếc cờ lê số 19 tháo các con ốc ở chân máy ra rồi đẩy cho máy phát điện lăn xuống nền nhà kho. Sau đó, T xê dịch từng bên một cho đến khi máy phát điện đến cửa nhà kho. T ra lấy xe mô tô rồi cho đuôi xe hướng vào nhà kho, lấy 01 viên gạch ở gần đó kê dưới chân chống của xe mô tô để cho xe đứng thẳng, đồng thời lấy 02 viên gạch vờ để chặn phía trước và phía sau lớp xe, mục đích để cho xe không dịch chuyển. T lấy 02 tấm ván dài khoảng 01 mét, rộng khoảng 20cm xếp chồng lên nhau rồi kê từ mặt nền của nhà kho đến đuôi sau của xe mô tô. Sau đó dùng 02 tay đẩy, xoay từ từ từng ít một cho đến khi máy phát điện lên trên yên sau của xe, dùng 02 sợi dây cao su để buộc máy phát điện cố định vào xe. Sau đó T chở máy phát điện về giấu tại chuồng bò bỏ hoang của nhà anh Lữ Đức H2.

Khoảng mấy ngày sau, T điện thoại nhờ Trần Công H3 tìm người bán giúp, nếu bán được sẽ trả tiền công cho H3 và được H3 đồng ý. H3 liên lạc và bán cho anh Thái Hoàng H4, trú tại thôn 2, thị trấn Ea Súp với giá 2.500.000đ. Khi chở máy phát điện lên tiệm bán cho anh H4 thì có Lữ Đức H2, Nguyễn Minh T1 cùng Trần Công H3 và Võ Văn T bê máy phát điện lên xe mô tô. Lúc này thấy máy phát điện ở chuồng bò nhà mình thì anh H2 nghi ngờ nên có hỏi T: “Mày lấy ở đâu về vậy?”, T trả lời: “Lấy ở rẫy về” thì anh H2 không hỏi gì thêm. Sau đó, T cùng H3, T1 chở máy phát điện đến tiệm của anh H4. Tại đây, anh H4 nói Trần Công H3 viết giấy bán máy phát điện thì H3 viết giấy bán máy phát điện nhưng ở phần cuối H3 viết sai tên mình là Hoàng Khánh H3 để tránh rắc rối. Sau khi bán máy phát điện được số tiền 2.500.000đ T trả công cho H3 số tiền 500.000đ còn 2.000.000đ T tiêu xài hết. Anh H4 sau khi mua được máy phát điện (Dynamo) đã làm vệ sinh và dùng sơn màu vàng xám sơn lên lớp vỏ bên ngoài cho mới.

Tiếp đó vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/7/2020, Võ Văn T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F4-1385 đi vào chòi rẫy của anh Huỳnh Văn T2, thuộc khu vực thôn 06, xã Cư Mlan, huyện Ea Súp. T đi đến nhà kho của chòi rẫy, rồi dùng 02 chiếc cờ lê số 24 để phá khóa, mở cửa nhà kho đi vào. T dùng 01 chiếc cờ lê số 19 để tháo các ốc vít ở chân máy ra rồi lăn cho máy phát điện màu xanh rơi xuống nền kho. T tiếp tục dịch chuyển từ từ máy phát điện đến cửa kho, rồi dùng gạch kê chân chống bên trái, dùng gạch kê ở trước và sau lớp xe. T tiếp tục dùng 02 cây gỗ vuông ở bên hông chòi rẫy để ở yên xe, rồi dịch chuyển từ từ máy phát điện lên xe, dùng 02 sợi dây cao su để buộc máy phát điện cố định vào xe. Sau đó, T chở máy phát điện về giấu tại chuồng bò bỏ hoang của nhà anh Lữ Đức H2. Đến sáng ngày 24/7/2020, T điện thoại nhờ Trần Công H3 tìm người bán giúp được sẽ trả tiền công cho H3 thì được H3 đồng ý. Tuy nhiên, khi H3 đang tìm người mua máy phát điện thì bị Công an xã C phát hiện và mời các đối tượng về làm việc.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E đã thu giữ: 02 máy phát điện; 01 xe máy biển kiểm soát 88F4-1385; 04 viên gạch; 02 sợi dây cao su màu đen; 01 cờ lê số 19; 05 bu lông; 05 long đèn; 04 đai ốc; Số tiền 2.000.000đ của bị cáo Võ Văn T giao nộp; số tiền 500.000đ của Trần Công H3 giao nộp.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 29/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ea Súp kết luận:

- 01 Cục máy phát điện (Dynamo) 3 pha 15kVA, hình hộp xẻ rãnh thân vỏ, màu vàng xám, chân đế kim loại, thân trên có móc treo bằng kim loại, có giá 6.166.667đ.

- 01 Cục máy phát điện (Dynamo) 3 pha 15kVA, hình trụ, màu xanh, có giá 5.000.000đ.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2021/HS-ST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:*

- Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Văn T 09 (chín) tháng tù, được khấu trừ vào thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 26/7/2020 đến ngày 04/8/2020. Thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/3/2021 bị cáo Võ Văn T có đơn kháng cáo, với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 30/6/2021 bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, ngày 12/7/2021 bị cáo có đơn xin hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vắng mặt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Võ Văn T 09 (chín) tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của bị cáo không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan và sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Tòa án tiến

hành xét xử vụ án vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 18/7/2020 và 20/7/2020 bị cáo Võ Văn T đã lén lút trộm cắp một máy phát điện Dynamo 3 pha 15kVA màu vàng xám, trị giá 6.166.667đ tại khu vực nhà rẫy của anh Nguyễn N quản lý thuộc thôn A, xã C, huyện E và một máy phát điện Dynamo 3 pha 15kVA màu xanh, kết luận định giá là 5.000.000đ tại khu vực chòi rẫy của anh Huỳnh Văn T, thuộc thôn A, xã C, huyện E. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 11.166.667đ. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Võ Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của nhiều người mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Theo khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số: 08/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo thuộc trường hợp không được hưởng án treo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo mà cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 351, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn T - giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ vào thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 26/7/2020 đến ngày 04/8/2020.

**2. Về án phí:** Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ I TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hạnh Vân**